

**ĐỀ THI HỌC KỲ 1**  
**ĐỀ 4**

**KHOA HỌC**  
**TỰ NHIÊN**

**Thầy giáo : Nguyễn Quốc Tùng**



**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  
**MÔN : KHTN LỚP 6**  
**ĐỀ 4**

**Phần 1. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)**

**Câu 1: Hoạt động nào sau đây không được xem là nghiên cứu khoa học tự nhiên?**

- A. Nghiên cứu hệ thống quạt nước cho đầm nuôi tôm.
- B. Nghiên cứu trang phục của các nước.
- C. Nghiên cứu xử lý rác thải bảo vệ môi trường.
- D. Nghiên cứu cách khắc chữ lên thủy tinh.

**Câu 2: Để đảm bảo an toàn trong phòng thực hành cần thực hiện nguyên tắc nào dưới đây?**

- A. Làm thí nghiệm theo sự hướng dẫn của bàn bè trong lớp.
- B. Có thể nhận biết hóa chất bằng cách ngửi hóa chất.
- C. Mang đồ ăn vào phòng thực hành.
- D. Đọc kĩ nội quy và thực hiện theo nội quy phòng thực hành.

**Câu 3: Đối tượng nghiên cứu nào sau đây không thuộc lĩnh vực Khoa học tự nhiên?**

- A. Nghiên cứu về tâm sinh lí về lứa tuổi học sinh.
- B. Nghiên cứu lai tạo giống cây trồng.
- C. Nghiên cứu hành tinh sao Hỏa trong hệ Mặt Trời.
- D. Nghiên cứu quá trình tạo thạch nhũ trong hang động.

**Câu 4: Dãy gồm các vật sống là**

- A. cây nho, cây cầu, đường mía.
- B. con chó, cây bàng, con cá.
- C. cây cối, đồi núi, con chim.
- D. muối ăn, đường thốt nốt, cây cam.

**Câu 5: Trong các đặc điểm sau đây, đặc điểm nào không phải là của sự bay hơi?**

- A. Xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào của chất lỏng.
- B. Xảy ra trên mặt thoáng của chất lỏng.
- C. Không nhìn thấy được.
- D. Xảy ra ở một nhiệt độ xác định của chất lỏng.

**Câu 6: Vật liệu nào sau đây được làm lớp xe, đệm?**

- A. Nhựa.
- B. Thủy tinh.
- C. Cao su.
- D. Kim loại.

**Câu 7: Loại nhiên liệu nào sau đây có năng suất tỏa nhiệt cao, dễ cháy hoàn toàn?**

- A. Nhiên liệu khí.
- B. Nhiên liệu lỏng.
- C. Nhiên liệu rắn.
- D. Nhiên liệu hóa thạch.

**Câu 8: Hỗn hợp nào sau đây là dung dịch chỉ chứa một chất tan?**

- A. Nước mắm.
- B. Sữa.

## Tài liệu khoa học tự nhiên lớp 6

C. Nước chanh đường.

D. Nước đường.

**Câu 9: Trường hợp nào sau đây là chất tinh khiết?**

A. Nước khoáng.

B. Nước biển.

C. Sodium chloride.

D. Gỗ.

**Câu 10: Hỗn hợp nào dưới đây có thể tách riêng các chất khi cho hỗn hợp vào nước, sau đó khuấy kĩ và lọc?**

A. Bột đá vôi và muối ăn.

B. Bột than và sắt.

C. Đường và muối.

D. Giấm và rượu.

**Câu 11: Đơn vị cấu tạo nên cơ thể sống gọi là gì?**

A. Mô.

B. Tế bào.

C. Biểu bì.

D. Bào quan.

**Câu 12: Thành tế bào ở thực vật có vai trò gì?**

A. Tham gia trao đổi chất với môi trường.

B. Là nơi diễn ra các hoạt động sống của tế bào.

C. Quy định hình dạng và bảo vệ tế bào.

D. Tham gia cấu tạo hệ thống nội màng.

**Câu 13: Nhận định nào đúng khi nói về hình dạng và kích thước tế bào?**

A. Các loại tế bào đều có chung hình dạng và kích thước.

B. Các loại tế bào thường có hình dạng khác nhau nhưng kích thước giống nhau.

C. Các loại tế bào khác nhau thường có hình dạng và kích thước khác nhau.

D. Các loại tế bào chỉ khác nhau về kích thước, chúng giống nhau về hình dạng.

**Câu 14: Tế bào được coi là đơn vị cơ bản của sự sống vì**

A. Nó có thể thực hiện đầy đủ các quá trình sống cơ bản.

B. Nó có đầy đủ hết các loại bào quan cần thiết.

C. Nó có nhiều hình dạng khác nhau để thích nghi với các chức năng khác nhau.

D. Nó có nhiều kích thước khác nhau để đảm nhiệm các vai trò khác nhau.

**Câu 15: Thành phần nào giúp lục lạp có khả năng quang hợp?**

A. Carotenoid.

B. Xanthophyll.

C. Phycobilin.

D. Diệp lục.

**Câu 16: Thành phần nào dưới đây không thuộc thành phần cấu tạo chính của tế bào?**

A. Màng tế bào.

B. Tế bào chất.

C. Thành tế bào.

D. Nhân/vùng nhân.

**Câu 17: Vật nào dưới đây là vật sống?**

A. Con chó.

B. Con dao.

C. Cây chổi.

D. Cây bút.

**Câu 18: Cơ thể nào sau đây là cơ thể đơn bào?**

A. Con chó.

B. Trùng biến hình.

C. Con ốc sên.

D. Con cua.

**Câu 19: Dạ dày được cấu tạo từ các cấp độ tổ chức nhỏ hơn nào?**

A. Mô và hệ cơ quan.

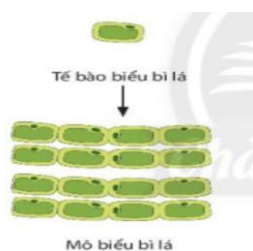
B. Tế bào và cơ quan.

C. Tế bào và mô.

D. Cơ quan và hệ cơ quan.

**Câu 20: Quan sát hình bên, hãy cho biết mối quan hệ từ tế bào đến mô được thể hiện như thế nào?**

## Tài liệu khoa học tự nhiên lớp 6



A. Mô là tập hợp gồm nhiều tế bào, hay nói cách khác, nhiều tế bào cấu tạo nên mô.

B. Các mô cùng thực hiện một hoạt động sống nhất định tạo thành hệ cơ quan

C. Nhiều mô cùng phối hợp hoạt động để thực hiện một quá trình sống nào đó của cơ thể gọi là hệ cơ quan.

D. B và C đúng.

### Phần II. Tự luận (6,0 điểm).

Câu 21 (1 điểm). Em hãy nêu dụng cụ thường dùng để đo chiều dài, khối lượng, thời gian?

Câu 22 (1 điểm). Đá vôi có tính chất vật lí, tính chất hoá học như thế nào?

Câu 23 (0,5 điểm). Cọ xát một hòn đá vôi vào một hòn đá cuội, quan sát chỗ cọ xát trên 2 hòn đá. Em có nhận xét gì về tính cứng của đá vôi so với đá cuội?

Câu 24 (1 điểm). Phân biệt hỗn hợp đồng nhất, hỗn hợp không đồng nhất. Cho ví dụ.

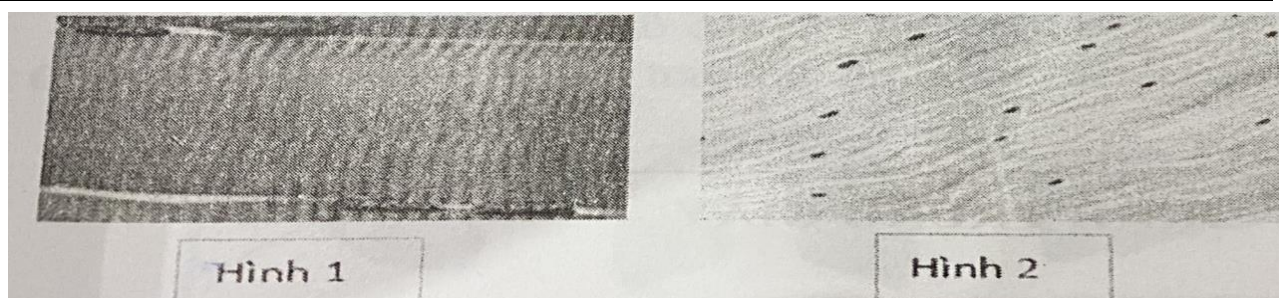
Câu 25 (1,5 điểm). Quan sát hình vẽ:

a, Em hãy chú thích các thành phần cấu tạo có ở tế bào thực vật và tế bào động vật.

b, Thành phần cấu tạo nào có ở tế bào thực vật mà không có ở tế bào động vật? Bảo quan nào ở thực vật có kích thước lớn còn ở tế bào động vật có kích thước nhỏ?

Câu 26 (1 điểm). Em hãy quan sát hình sau, xác định tên các loại mô và tên các cơ quan hình thành từ mô đó:

| Hình | Tên loại mô | Tên cơ quan |
|------|-------------|-------------|
| 1    |             |             |
| 2    |             |             |



## Tài liệu khoa học tự nhiên lớp 6

---

|  |
|--|
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

[illegible]

## Tài liệu khoa học tự nhiên lớp 6

---

|  |
|--|
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |